TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/DS-ST
Ngày: 09-8-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

Ông Cao Minh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm An Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng D - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần Ngân hàng N – Chi nhánh số 01 Trà Vinh, Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án thụ lý số: 72/2024/TLST-DS, ngày 06 tháng 3 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 255/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ trụ sở chính: Số B L, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện cho Ngân hàng N: Bà Nguyễn Thị T - Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh số 01 Trà Vinh, là đại diện ủy quyền theo quyết định số: 2665/QĐ-NHNo-PC, ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng N.

Địa chỉ chi nhánh: Số H Q, khóm I, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp: bà Phạm Lê Ngân G – Phó giám đốc Ngân hàng N - chi nhánh S1 01 Trà Vinh, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 18/3/2024).

Bị đơn: Ông Ngô Thái A, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Đơn vị công tác: Trường Cao đẳng S2 (Nay là trường S2).

Địa chỉ: Đường P, khóm D, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Công chức Tòa án hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Hữu S– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án: Vào ngày 10/04/2009 ông Ngô Thái A có ký hợp đồng vay tiền với Ngân hàng N- Chi Nhánh S1 Trà Vinh. Theo hợp đồng tín dụng số: 400/HĐTD, ngày 10 tháng 04 năm 2009, theo báo cáo đề xuất giải ngân kiêm giấy nhận nợ. Số tiền vay: 25.000.000 đồng, ngày nhận nợ vay: 13/04/2009, hạn trả cuối cùng: 10/04/2014, mục đích vay: Tiêu dùng, sửa nhà.

Trong quá trình vay vốn ông Ngô Thái A đã trả nợ được số tiền gốc là: 12.358.000 đồng, số tiền lãi đã trả đến ngày 30/01/2022 là: 13.890.062 đồng. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông Ngô Thái A thanh toán nợ nhưng ông A không thanh toán.

Để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của Ngân hàng N- Chi nhánh S1 Trà Vinh được bình thường không bị ảnh hưởng bởi hành vi vi phạm pháp luật của ông Ngô Thái A nên Ngân hàng N- Chi nhánh S1 Trà Vinh. Tôi yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xem xét buộc ông Ngô Thái A trả nợ cho Ngân hàng cụ thể: Số tiền gốc: 12.642.000 đồng, tiền lãi từ ngày 30/01/2022 đến ngày 09/8/2024 là 1.575.256 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 14.217.256 đồng.

Và yêu cầu ông Ngô Thái A tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 10/8/2024 đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Ngô Thái A mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

1. Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán về việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đại diện hợp pháp của nguyên đơn có mặt, riêng bị đơn ông Ngô Thái A vắng mặt không có lý do.

2. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hợp đồng thì Ngân hàng N - Chi nhánh số 01 Trà Vinh có cho ông Ngô Thái A vay số tiền vốn gốc 25.000.000 đồng, ngày nhận nợ vay: 13/04/2009, hạn trả cuối cùng: 10/04/2014, mục đích vay: Tiêu dùng, sửa nhà, hình thức vay không có bảo đảm bằng tài sản. Trong quá trình vay ông Ngô Thái A đã trả gốc cho Ngân hàng số tiền là: 12.358.000 đồng, số tiền lãi là: 13.890.062 đồng và còn nợ lại Ngân hàng số tiền nợ gốc là 12.642.000 đồng, lãi

1.575.256 đồng, lãi tính đến ngày 09/8/2024. Nay, Ngân hàng N chi nhánh số 01 Trà Vinh yêu cầu ông Ngô Thái A phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ. Do ông Ngô Thái A chưa thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ đã vi phạm hợp đồng đã ký kết của bên vay. Ngân hàng N yêu cầu trả số tiền còn lại theo hợp đồng là có căn cứ. Đề xuất Tòa án áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 463, 466, 468, và Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 buộc ông Ngô Thái A có nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng N tổng số tiền 14.217.256 đồng (trong đó gốc 12.642.000 đồng, lãi 1.575.256 đồng, lãi tính đến ngày 09/8/2024 và lãi suất theo hợp đồng cho đến khi ông Ngô Thái A thanh toán hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng N. Về án phí ông Ngô Thái A phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng N – Chi nhánh A1 yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Ngô Thái A có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ 14.217.256 đồng nên quan hệ tranh chấp của vụ án là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo quy định tại các Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Ngô Thái A mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử vắng mặt bị đơn ông Ngô Thái A.

[2] Xét nội dung yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Ngô Thái A có nghĩa vụ trả tổng số tiền còn nợ 14.217.256 đồng (trong đó gốc 12.642.000 đồng, lãi 1.575.256 đồng) lãi tính đến ngày 09/8/2024 và tiền lãi phát sinh đến khi ông Ngô Thái A thanh toán hết nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số: 400/HĐTD, ngày 10 tháng 04 năm 2009.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn Ngân hàng N Chi nhánh 01 Trà Vinh cung cấp, lời trình bày của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án xác định ông Ngô Thái A có ký hợp đồng tín dụng số: 400/HĐTD, ngày 10 tháng 04 năm 2009 với Ngân hàng N Chi nhánh 01 Trà Vinh, số tiền vay: 25.000.000 đồng, ngày nhận nợ vay: 13/04/2009, hạn trả cuối cùng: 10/04/2014, mục đích vay: Tiêu dùng, sửa nhà. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Ngô Thái A đã trả nợ được số tiền gốc là: 12.358.000 đồng, số tiền lãi là: 13.890.062 đồng và còn nợ lại Ngân hàng số tiền nợ gốc là 12.642.000 đồng, lãi 1.575.256 đồng, lãi tính đến ngày 09/8/2024.

Do ông Ngô Thái A không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng N Chi nhánh 01 Trà Vinh theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số: 400/HĐTD, ngày 10 tháng 04 năm 2009 là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân

hàng N Chi nhánh 01 Trà Vinh khởi kiện yêu cầu ông Ngô Thái A trả số tiền còn nợ nêu trên là có căn cứ chấp nhận.

[3] Theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự "Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ". Bị đơn ông Ngô Thái A mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, không có ý kiến phản đối và không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án nên phải tự chịu trách nhiệm. Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

[4] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ông Ngô Thái A phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N. Buộc ông Ngô Thái A có nghĩa vụ trả Ngân hàng N. Người đại diện cho Ngân hàng N: Bà Nguyễn Thị T - Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh số 01 Trà Vinh, là đại diện ủy quyền theo quyết định số: 2665/QĐ-NHNo-PC, ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng N tổng số tiền 14.217.256 đồng (trong đó gốc 12.642.000 đồng, lãi 1.575.256 đồng, lãi tính đến ngày 09/8/2024.

Kể từ ngày 10/8/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số: 400/HĐTD, ngày 10 tháng 04 năm 2009.

Về án phí: Buộc ông Ngô Thái A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 710.863 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự.

Ngân hàng N. Người đại diện cho Ngân hàng N: Bà Nguyễn Thị T - Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh số 01 Trà Vinh, là đại diện ủy quyền theo quyết định số: 2665/QĐ-NHNo-PC, ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng N không phải chịu án phí nên được nhận lại 347.000 đồng, tiền tạm ứng án phí theo biên lai

thu tiền số: 0000183 ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

3. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- Đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHAN THỊ BÍCH LỘC